

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20
CATALOGUE CÁC TE MÁY BÊN
TRÁI HONDA LEAD 125
(2022+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE LEAD 125 (2022) · Dùng cho HONDA
LEAD (2022)

Sơ đồ online:

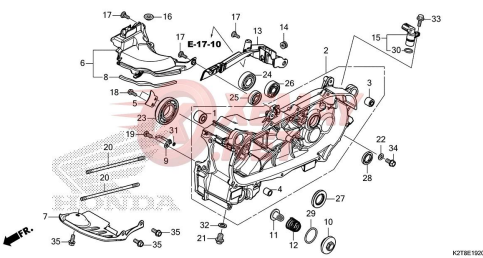
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-cact-e-may-ben-trai-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002526> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 35 chi tiết	Có giá tham khảo: 35/35	Tổng giá trị: 3,049,943đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20
CATALOGUE CÁC TE MÁY BÊN TRÁI HONDA
LEAD 125 (2022+)



Mã EPC	EPCDOV0002526
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	LEAD
Năm SX	2022
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE LEAD 125 (2022)
Số phụ tùng	35 chi tiết
Tổng giá trị	3,049,943đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (35 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CÁC TE MÁY BÊN TRÁI HONDA LEAD 125 (2022+)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bạc cao su bắt động cơ 11103-KVB-930 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11103KVB930	1	39,178đ
2	Thân máy trái 11200-K2T-V00 HONDA LEAD 125	11200K2TV00	1	1,460,833đ
3	Bạc cao su bắt giảm xóc 11203-K35-J00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11203K35J00	1	34,827đ
4	Bạc lót chân chống chính 11205-GBC-300 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11205GBC300	1	27,133đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
5	Vòi phun dầu thân máy phải 11208-K40-F00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	11208K40F00	1	28,941đ
6	Hộp xích dẫn động trục cam 11410-K1N-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160	11410K1NV00	1	48,574đ
7	Tấm đỡ động cơ 11411-K2T-V00 HONDA LEAD 125	11411K2TV00	1	66,699đ
8	Nắp che hộp xích 11412-K1N-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160	11412K1NV00	1	28,941đ
9	Zích lợ piston 15201-K0R-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	15201K0RV00	1	74,443đ
10	Nắp lọc dầu 15411-K0R-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	15411K0RV00	1	34,366đ
11	Lưới lọc dầu 15421-K0R-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	15421K0RV00	1	34,860đ
12	Lò xo lưới lọc dầu 15426-K0R-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	15426K0RV00	1	18,090đ
13	Tấm bảo vệ cảm biến tốc độ 32112-K2T-V00 HONDA LEAD 125	32112K2TV00	1	35,327đ
14	Cao su đệm 32113-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH MODE	32113KWN900	1	14,472đ
15	Bộ cảm biến tốc độ 37700-K12-V01 HONDA LEAD 125	37700K12V01	1	221,318đ
16	Núm cao su cài cốp xe 83551-376-000 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE	83551376000	1	18,090đ
17	Bu lông chìm 6x18 90001-KWR-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	90001KWR000	1	18,090đ
18	Bu lông 6x16 90003-883-000 HONDA SH 125, SH 150	90003883000	1	61,819đ
19	Bu lông 6x12 90003-K0J-N00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	90003K0JN00	1	61,819đ
20	Bu lông b thân xylanh 8x209.2 90032-K0R-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	90032K0RV00	1	44,156đ
21	Bu lông 12X15 90131-883-000 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION	90131883000	1	25,326đ
22	Vòng đệm dầu 8MM 90495-MN5-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	90495MN5000	1	29,463đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
23	Vòng bi 35x72x15 (NACHI) (Thái) 91002-K1N-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH MODE, VARIO 160	91002K1NV01	1	187,640đ
24	Vòng bi 6204 (NACHI) (Thái) 91003-KZR-602 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	91003KZR602	1	118,110đ
25	Vòng bi 6301 (china) 91005-K2T-V01 HONDA LEAD 125	91005K2TV01	1	64,027đ
26	Vòng bi 6302 (china) 91008-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91008KZR601	1	63,843đ
27	Phốt dầu 26X45X6 91202-K97-T01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160	91202K97T01	1	33,273đ
28	Phốt dầu 20x32x6 91203-K35-J01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, VARIO 160, VISION 110	91203K35J01	1	33,273đ
29	Phốt O 31.2X2.4 91303-K0R-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	91303K0RV01	1	21,708đ
30	Phốt O 91303-K27-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91303K27V01	1	21,708đ
31	Phốt O 3.8x1.4 91305-K0J-N00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91305K0JN00	1	25,326đ
32	Đệm bu lông xả nhớt 12MM 94109-12000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION	9410912000	1	14,472đ
33	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ
34	Bu lông 8X16 95701-080-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010801600	1	14,472đ
35	Bu lông 8X18 95701-080-1800 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	957010801800	1	14,472đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng LEAD](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.

2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).

3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-cacte-may-ben-trai-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002526> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CẮTẾ MÁY BÊN TRÁI HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002526). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-cacte-may-ben-trai-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002526>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CẮTẾ MÁY BÊN TRÁI HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002526)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-cacte-may-ben-trai-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002526>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CẮTẾ MÁY BÊN TRÁI HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002526)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-cacte-may-ben-trai-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002526>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CẮTẾ MÁY BÊN TRÁI HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002526)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.